TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2021/HS-PT
Ngày: 17-5-2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Ngọc Hồng**

Các Thẩm phán: Ông **Phan Văn Thuấn**

Ông **Trần Bá Kha**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Nguyễn Thị Mai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang*** tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Nghĩa Biên** – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2021/TLPT-HS ngày 6 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo Lê Thị Thu E, Thạch S và Phan Châu H, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 198/2020/HS-ST ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Thị Thu E, sinh năm 1978, tại Long X, An Giang; nơi cư trú: Số nhà 673/93B đường Mạc Cửu (nay là 673/93 Lộ Liên H) phường Vĩnh Q, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng T và bà Nguyễn Thị Nh; chồng: Nguyễn Quốc V; con: 04 người; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30/11/2019 đến ngày 06/12/2019 được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2.Thạch S (Danh D), sinh năm 1983, tại Rạch Giá, Kiên Giang; nơi cư trú: Số nhà 342/4/2 đường Ngô Quyền, khu phố 1, phường Vĩnh L, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Ph

và bà Thị N; vợ: Trần Tú A; con: 03 người; tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 25/3/2001, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp tài sản", ngày 25/01/2005 chấp hành xong hình phạt; đã được xóa án tích. Ngày 21/7/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 16/5/2007 chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30/11/2019 đến ngày 06/12/2019 được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Phan Châu H, sinh năm 1984, tại Châu Th, Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp Vĩnh Thành A, xã Vĩnh Hòa H, huyện Châu Th, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Châu H và bà Lê Thị Thu H; vợ: Trần S Mùi; con: 03 người; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 02/11/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội Cố ý gây thương tích, ngày 27/4/2012 chấp hành xong hình phạt, đã xóa án tích. Bị cáo đang tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

(Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Lê Minh S, Nguyễn Phước T, Hồ Hữu T, Lưu Thị Ngọc M, Mai Thị Bích Th, Dương Thị Tài L, Võ Kim H, Nguyễn Thị L, Nguyễn Quốc H, Võ Văn Ph, Nguyễn Thị Cẩm Th, Nguyễn Ngọc Th, Trần Thị Kim Th, Trần Thị Cẩm H không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân không có nghề nghiệp ổn định, muốn có nhiều tiền nên từ khoảng giữa tháng 11 năm 2019, hàng ngày Lê Minh S chuẩn bị 01 tấm bạt có ghi chữ Tài – Xỉu và những dụng cụ cần thiết phục vụ cho việc tổ chức đánh bạc ăn thua bằng tiền nhằm mục đích lấy tiền xâu. Sau đó, S bàn bạc với Lê Thị Thu E bắt điện thắp sáng và cho sòng bạc được tổ chức tại phần đất trước nhà và trong nhà mồ (khi trời mưa) của gia đình Thu E, tại địa chỉ số 673/93 đường Liên Hương, phường Vĩnh Q, thành phố Rạch Giá. S sẽ đưa cho Thu E từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng/ván "Bảo" thì Thu E đồng ý. Để tổ chức sòng bạc S thuê Hiếu và T (chưa rõ tên thật, địa chỉ) làm nhiệm vụ canh đường, nếu phát hiện Công an sẽ thông báo cho S giải tán sòng bạc, mỗi ngày S trả cho H và T mỗi người 200.000 đồng. Sòng bạc được tổ chức từ khoảng 14 giờ đến khoảng 22 giờ mỗi ngày, trung bình có khoảng từ 20 người đến 30 người đến tham gia chơi đánh

bạc. S lấy tiền xâu với hình thức là khi người làm cái lắc được ván "Bảo" thì chia đôi tiền thắng với S. S trực tiếp lấy tiền xâu và đưa cho Thu E từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, nếu không có ván "Bảo" thì khoảng mỗi giờ đồng hồ, S lấy của người làm cái 500.000 đồng gọi là tiền bãi và đưa cho Thu E từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng.

Tấm bạt có in các chữ Tài , Xỉu, phía bên chữ xỉu có ghi các con số thứ tự từ 04 đến 10, bên chữ tài có ghi các con số thứ tự từ 11 đến 17, còn người làm cái sẽ chuẩn bị chén và 03 hột xí ngầu. Phương thức chơi là người làm cái dùng 03 hột xí ngầu, mỗi hột có sáu mặt, mỗi mặt đều có nút thứ tự từ 01 đến 06, 03 hột xí ngầu để trong một cái dĩa và có nắp đậy. Khi lắc nếu điểm số trên mặt ba hột xí ngầu cộng lại từ 4 đến 10 thì bên xỉu ăn, còn số điểm từ 11 đến 17 thì bên tài ăn, tỷ lệ ăn thua là 01 ăn 01. Ngoài ra, người chơi còn đặt cụ thể vào từng con số nếu trúng thì tính theo tỷ lệ được quy định trước . Trường hợp nếu lắc được cả ba hột xí ngầu có cùng một mặt giống nhau gọi là "Bảo", ba con giống nhau từ 01 đến 03 thì người lắc hòa với nhà xỉu, ăn nhà tài và ngược lại nếu ba con giống nhau từ 04 đến 06 thì người lắc hòa với nhà tài, ăn nhà xỉu. Ngày 29/11/2019, sòng tài xỉu được tổ chức từ khoảng 14 giờ. Lúc đầu do người tên Su T (không rõ tên thật, địa chỉ) làm cái có khoảng 10 người đặt tụ, với số tiền đặt trên chiếu bạc mỗi ván từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng, đến khoảng 16 giờ thì Su T nghỉ lắc và đưa lại cho Thạch S tiếp tục làm cái. Sang đem theo 5.000.000 đồng để làm cái lắc tài xỉu và thuê Quách Hoàng A làm vĩ, có khoảng 20 người đặt tụ, với số tiền đặt trên chiếu bạc mỗi ván từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Làm cái đến khoảng 17 giờ thì S thua hết tiền. Lúc này, S mượn của Nguyễn Phước T 9.000.000 đồng để tiếp tục làm cái lắc tài xỉu. Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, tại số 673/93 đường Liên H, phường Vĩnh Q, thành phố Rạch G, Công an thành phố Rạch G phối hợp với Công an phường Vĩnh Q bắt quả tang 32 đối tượng có mặt tại khu vực đánh bạc, gồm: Lê Thị Thu E, Nguyễn Quốc V, Nguyễn Phước T, Thạch S, Quách Hoàng, Nguyễn Quốc H, Phan Châu H, Võ Kim H, Trần Thị Cẩm H, Mai Thị Bích Th, Hồ Hữu T, Nguyễn Thị Cẩm Th, Nguyễn Ngọc Th, Võ Văn Ph, Nguyễn Thị L, Trần Thị Kim Th, Dương Thị Tài L, Lưu Thị Ngọc M, Lê Chiều D, Nguyễn Thị E, Nguyễn Văn Th, Trương Thị Thu Th, Nguyễn Hoàng Ph, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Văn T, Văn Ngọc Th, Trần Duy A, Trương Văn Kh, Phạm Phước L, Đặng Văn N, Nguyễn Thị M và Huỳnh Thị Kh. Thu giữ tại chiếu bạc 5.030.000 đồng, nhiều dụng cụ dùng để đánh bạc và thu giữ trong người các đối tượng số tiền 59.650.000 đồng. Tổng cộng S tổ chức sòng bạc trên phần đất của bà Thu E được 15 ngày, mỗi ngày S thu lợi từ việc lấy tiền xâu từ 600.000 đồng đến 1.200.000 đồng. Đến khi sòng bạc bị bắt quả tang, S thu lợi được khoảng 7.000.000 đồng. Tất cả các bị cáo khác đều tham gia gá bạc và đánh bạc tại địa chỉ số 673/93 đường Liên H, phường Vĩnh Q, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số:198* /2020/HS-ST, ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Thị Thu E** phạm tội "Gá bạc"; các bị cáo **Thạch S** và **Phan Châu H** phạm tội "Đánh bạc"

2. *Áp dụng*: Điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Thị Thu E 01 (một) năm tù.** Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án (nhưng được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2019 đến ngày 06/12/2019).

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, , Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Thạch S 09 (chín) tháng tù.** Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án (nhưng được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2019 đến ngày 06/12/2019).

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Phan Châu H 06 (sáu) tháng tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/12/2020, bị cáo Phan Châu H có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Ngày 28/12/2020, bị cáo Lê Thị Thu E có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Ngày 28/12/2020, bị cáo Thạch S có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt hoặc xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Thu E thừa nhận Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Gá bạc" theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là đúng tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo, các bị cáo Thạch S, Phan Châu H thừa nhận Bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng tội và giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nội dung kháng cáo của các bị cáo.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Thu E và Thạch S, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật

tố tụng hình sự, đề nghị chuyển sang hình phạt tiền đối với bị cáo Phan Châu H, phạt bị cáo H từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của các bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm:

Vào khoảng giữa tháng 11 năm 2019, Lê Minh S chuẩn bị 01 tấm bạt có ghi chữ Tài – Xỉu và những dụng cụ cần thiết phục vụ cho việc tổ chức đánh bạc ăn thua bằng tiền nhằm mục đích lấy tiền xâu. Sau đó, S bàn bạc với Lê Thị Thu E bắt điện thắp sáng và cho sòng bạc được tổ chức tại phần đất trước nhà và trong nhà mồ (khi trời mưa) của gia đình Thu E, tại địa chỉ số 673/93 đường Liên H, phường Vĩnh Q, thành phố Rạch Gi. S sẽ đưa cho Thu E từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng/ván "Bảo" thì Thu E đồng ý. Để tổ chức sòng bạc S thuê H và T (chưa rõ tên thật, địa chỉ) làm nhiệm vụ canh đường, nếu phát hiện Công an sẽ thông báo cho S giải tán sòng bạc. Sòng bạc được tổ chức từ khoảng 14 giờ đến 22 giờ mỗi ngày, trung bình có khoảng từ 20 người đến 30 người đến tham gia chơi đánh bạc.

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 29/11/2019, Công an thành phố Rạch Giá phối hợp với Công an phường Vĩnh Q bắt quả tang 16 đối tượng đang tham gia đánh bạc trong đó có Thạch S và Phan Châu H; thu giữ tại chiếu bạc 5.030.000 đồng, nhiều dụng cụ dùng để đánh bạc và thu giữ trong người các đối tượng số tiền dùng để đánh bạc là 17.910.000 đồng. Tổng cộng các bị cáo đánh bạc với số tiền 22.940.000 đồng.

Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Thị Thu E về tội "Gá bạc" theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, các bị cáo Thạch S và Phan Châu H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của các bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm xong, bị cáo Lê Thị Thu E kháng cáo xin được hưởng án treo; bị cáo Thạch Skháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc xin hưởng án treo, bị cáo Phan Châu H kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo H

bổ sung nội dung kháng cáo xin chuyển sang hình phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt các bị cáo mức án như trên là phù hợp quy định của pháp luật. Tuy nhiên, đối với bị cáo Phan Châu H, ngày bị bắt quả tang bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền nhỏ 200.000 đồng và đã nghỉ đánh trước khi công an đến. Vì vậy, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chuyển sang hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo H. Mức phạt 20.000.000 đồng là phù hợp với hành vi của bị cáo. Mặt khác, về biện pháp tư pháp bản án sơ thẩm tuyên buộc bị cáo Phan Châu H nộp 1.300.000 đồng tiền thu lợi bất chính là không có cơ sở. Trong hồ sơ vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm không thể hiện bị cáo H có thu lợi bất chính. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa không buộc bị cáo H nộp số tiền trên.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Thu E và Thạch S không được chấp nhận nên mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng. Bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Sửa bản án sơ thẩm

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Thị Thu E 01 (một) năm tù** về tội "Gá bạc". Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án (nhưng được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2019 đến ngày 06/12/2019).

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Thạch S 09 (chín) tháng tù** về tội "Đánh bạc". Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án (nhưng được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2019 đến ngày 06/12/2019).

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Phan Châu H 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)** về tội "Đánh bạc".

Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Phan Châu H không phải nộp 1.300.000 đồng.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Các bị cáo Thu E và Thạch S mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng. Bị cáo Huấn không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 198/2020/HS-ST ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Đương sự (2)
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trương Ngọc Hồng